

Bản án số: 27/2022/HSST
Ngày 13 - 5 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh Thiết

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Sơn Mút
2. Ông Lương Phi Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Tiêm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Chí Nhơn – Kiểm sát viên.

Vào các ngày 11 và 13 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số: 37/2022/HSST-QĐ, ngày 18 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc D**, sinh năm 1975; Nơi sinh: huyện CT, tỉnh Đồng Tháp. Nơi cư trú: ấp AH, xã AK, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp. Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949 và bà Phan Thị K, sinh năm 1949; Có vợ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; Con có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2003; Anh em ruột có 04 người. Tiền án; Tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Lê Thanh G, sinh năm 2000 (chết)

Địa chỉ: ấp DH 3, xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Lê Thành D, sinh năm 1979 (cha ruột) - vắng mặt

Địa chỉ: ấp M, xã TM, huyện TO, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện theo ủy quyền cho ông D: Ông Lê Minh T, sinh năm 1977- có mặt

Địa chỉ: số 28, khu TTTM Cty 622, đường X, phường AT, quận BT, thành phố Cần Thơ.

2. Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1989 (chị ruột) - có mặt

Địa chỉ: DH, xã DT, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1945 - có mặt

2. Trần Thị Kim T, sinh năm 2002 - vắng mặt

Cùng địa chỉ: DH 3, DT, TX Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

3. Bành Minh H, sinh năm 1989 – vắng mặt

4. Chị Trần Thị P, sinh năm 1976 – vắng mặt

Cùng địa chỉ: DH 2, DT, TX Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

5. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1949 – có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: ấp AH, xã AK, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

6. Công Ty Bảo Việt Đồng Tháp – có đơn xin vắng mặt

Địa chỉ: số 197 - 199 đường HV, phường X, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng:* Huỳnh Minh C, sinh năm 1997- vắng mặt

Địa chỉ: ấp 2, xã MH, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Thành D:** Ông Lê Minh V – Là luật sư thành viên của Cty Luật TNHH MTV Thuận Hưng - thuộc đoàn luật sư thành phố Hồ Chí Minh; - có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 24/9/2021, Nguyễn Quốc D điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-073.82 đến Công ty thức ăn Greenfeed trong khu công nghiệp Bình Minh thuộc ấp ML, xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long để chở thức ăn gia súc. Sau khi chuyển lên xe được 3.750kg thức ăn thì D điều khiển xe ô tô tải biển số 66C-073.82 chạy ra cổng khu công nghiệp Bình Minh, lúc này khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày. D điều khiển xe chạy ra khỏi cổng KCN đến điểm giao nhau với đường dân sinh hay còn gọi là đường gom thì điều khiển cho xe chuyển hướng qua đến phần đường bên phải của đường gom, theo hướng Vĩnh Long – Cần Thơ để ra Quốc lộ 1. Cùng thời điểm này Lê Thanh D, sinh năm 2000, điều khiển xe máy biển số 64H1-229.91 chở phía sau Bành Minh H, sinh năm 1989 lưu thông trên đường gom chạy hướng Vĩnh Long – Cần Thơ đang đến phía trước KCN Bình Minh thì bị xe ô tô do D điều khiển va chạm vào phần phía trước bên trái ô tô tải đụng vào xe máy. Tai nạn xảy ra làm Lê Thanh G bị thương nặng, được Nguyễn Quốc D đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Vĩnh Long nhưng sau đó tử vong, còn Bành Minh H bị thương nhẹ, xe ô tô tải và xe máy bị hư hỏng nhẹ.

Căn cứ vào kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, khám nghiệm tử thi Lê Thanh G; lời khai những người có liên quan và chứng cứ thu thập được đã có đủ căn cứ xác định như sau: Đoạn đường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng giao nhau với đoạn đường dẫn từ cổng khu công nghiệp Bình Minh ra Quốc lộ 1, mặt đường trải nhựa, chiều rộng mặt đường nơi xảy ra tai nạn là 7,3m, tiếp giáp giữa đường gom với Quốc lộ 1 là phần nối giữa đường gom và Quốc lộ 1 rộng 05 mét. Khi vụ tai nạn xảy ra trên đoạn đường này có vật che khuất bên trái đường gom hướng Vĩnh Long – Cần Thơ là chốt kiểm dịch Covid – 19 (chốt có chiều rộng 4,15m và dài 06m),

vùng va chạm giữa xe ô tô tải biển số 66C-073.82 với xe máy biển số 64H1-229.91 nằm trên phần đường bên phải đường gom hướng Vĩnh Long – Cần Thơ, tâm vùng va chạm cách mép đường gom bên phải là 1,8m.

Theo kết quả giám định pháp y tử thi số 36/2021/TTh ngày 29/9/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận nguyên nhân tử vong của Lê Thanh G là do gây đột sổng cổ C2-3.

Quá trình điều tra đã xác định được nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn là do lỗi vi phạm của Nguyễn Quốc G “không chú ý quan sát để nhường đường trước khi chuyển hướng”, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Lê Thanh G cũng có một phần lỗi “điều khiển xe không giảm tốc độ khi đến đoạn đường bị che khuất tầm nhìn”, vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008; được hướng dẫn chi tiết tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải.

Tại Cáo trạng số: 08/CT-VKSBM ngày 03/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh đã truy tố bị cáo **Nguyễn Quốc G** về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên Tòa:

Kiểm sát viên khẳng định nội dung cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, đánh giá tính chất mức độ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo: Nguyễn Quốc G phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật hình sự; Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc G mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị ghi nhận việc cơ quan điều tra đã xử lý:

- + Xe ô tô tải biển số 66C - 073.82, hiệu DOTHANH và 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô tải biển số 66C - 073.82; 01 giấy phép lái xe tên Nguyễn Quốc G, Cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình ông Nguyễn Văn Năm nhận xong.

- + Xe máy biển số 64H1 - 229.91 hiệu HONDA WINNER là của Bành Minh H, sau khi thu giữ, xác minh Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hải xong.

- Về trách nhiệm dân sự:

- + Lê Thanh G là con ông Lê Thành D, sinh năm 1979 và bà Huỳnh Thị Út C. Ông D và bà C ly hôn năm 2013, G được Tòa án giao cho bà Út C trực tiếp nuôi dưỡng, ông D không phải cấp dưỡng. Sau đó, bà Út C tự ý sang Trung Quốc sinh sống, người thân trong gia đình không ai biết địa chỉ cụ thể nơi bà Út C sinh sống nên Cơ quan điều tra không thể xác minh và làm việc được. Lê Thanh G sống cùng chị ruột là Lê Thị Ngọc T, sinh năm 1998 do bà ngoại là bà Nguyễn Thị T sinh năm 1945 nuôi dưỡng.

- + Đối với bà Huỳnh Thị Út C: Hiện không rõ địa chỉ, tại phiên Tòa người nhà cũng không biết hiện đang ở đâu. Dành riêng cho bà Huỳnh Thị Út C một vụ kiện dân sự khác về yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần.

+ Đối với ông Lê Thành D; Cơ quan điều tra đã tiến hành mời ông 02 lần đến cơ quan điều tra để làm việc nhưng ông không đến theo giấy mời, Cơ quan điều tra đến nơi ở của ông Được tại ấp MA, xã TM, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long để trực tiếp mời làm việc nhưng ông D không có mặt tại địa phương nên không làm việc được. Trong giai đoạn truy tố Viện kiểm sát ra giấy triệu tập ông để làm việc nhưng ông vẫn không đến theo giấy triệu tập.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử ông Lê Thành D chủ động liên hệ với Tòa án và ủy quyền cho ông Lê Minh T thay mặt tham gia tố tụng thực hiện quyền yêu cầu bồi đắp tổn thất về tinh thần. Giữa bị cáo D và ông Lê Minh T tự nguyện thỏa thuận, bị cáo D đồng ý bồi thường bồi đắp tổn thất về tinh thần cho ông Lê Thành D số tiền là 150.000.000đồng, bị cáo đã giao cho ông T nhận đủ số tiền 150.000.000đồng vào các ngày 18/4/2022 và ngày 11/5/2022 xong và có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

+ Chi phí cứu chữa, điều trị Lê Thanh G trước khi chết và chi phí mai táng là do bà Nguyễn Thị T và Lê Thị Ngọc T lo chi phí. Bà và chị T yêu cầu Nguyễn Quốc D bồi thường tổng các khoản chi phí và tổn thất tinh thần với số tiền là 40.000.000đồng, D đã bồi thường xong và còn hỗ trợ thêm 20.000.000đồng. Số tiền bồi thường và hỗ trợ là 60.000.000đồng. Bà T, chị T đã nhận đủ số tiền này và không yêu cầu gì thêm, đồng thời làm đơn xin bãi nại.

- Đối với Bành Minh H: Là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, sau khi tai nạn xảy ra chỉ bị thương nhẹ, xe của H bị hư hỏng nhẹ nên đã yêu cầu Dũng bồi thường số tiền 5.000.000đồng là chi phí sửa chữa xe, D đã bồi thường xong nên anh H không yêu cầu gì thêm.

- Đối với trách nhiệm bồi thường bảo hiểm có liên quan: Tại thời điểm xảy ra tai nạn thì xe ô tô tải biển số 66C-073.82 có tham gia bảo hiểm của Công ty Bảo hiểm Bảo Việt, thời hạn bảo hiểm từ ngày 13/12/2020 đến ngày 12/12/2021. Sau khi tai nạn xảy ra ông Nguyễn Văn N là chủ phương tiện đã liên hệ với Công ty Bảo hiểm Bảo Việt để làm thủ tục để quyết toán chi bảo hiểm theo đúng quy định.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Thành D trình bày: Thống nhất với ý kiến của đại diện viện kiểm sát về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ. Tuy nhiên, về điều luật áp dụng không thống nhất với ý kiến của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoảng 2 Điều 260 BLHS, bởi thời điểm gây tai nạn bị cáo sử dụng giấy phép lái xe hết hạn nên xem xét là chưa có giấy phép lái xe. Về trách nhiệm dân sự đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo D với người đại diện gia đình bị hại khắc phục hậu quả tiền mai táng phí, tổn thất tinh thần,... bằng tổng số là 210.000.000đồng đã nhận xong, không có yêu cầu gì thêm. Đề nghị xem xét cấp dưỡng cho con của bị hại G mỗi tháng bằng số tiền 1.490.000đồng/1 tháng cho đến khi tròn 18 tuổi. Ngoài ra còn đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung vì trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra trả lại tài sản là ô tô tải biển số 66C- 073.82 không đúng đối tượng, không

có bản kê chi phí sửa chữa ô tô tải, quy trình cấp lại giấy phép lái xe cho bị cáo Dũng là sai.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét việc vắng mặt của Trần Thị Kim T; Bành Minh H; Trần Thị P; Nguyễn Văn N và Cty bảo hiểm Bảo Việt Đồng Tháp là những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Đã được tòa án tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Thấy rằng, những người nêu trên trong quá trình điều tra đã có lời khai rõ ràng, đã nhận tiền bồi thường xong và không có yêu cầu gì thêm. Đối với ông Nguyễn Văn N và Cty bảo hiểm Bảo Việt Đồng Tháp cùng có văn bản không yêu cầu giải quyết phân trách nhiệm dân sự trong vụ án. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên Tòa là phù hợp với Sơ đồ hiện trường và Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định pháp y, biên bản thu giữ vật chứng, biên bản hỏi cung bị can và lời khai người làm chứng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan điều tra cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ khẳng định, vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/9/2021 Nguyễn Quốc D điều khiển xe ô tô tải biển số 66C - 073.82 từ trong khu công nghiệp Bình Minh chạy ra cổng khu công nghiệp Bình Minh để đi giao thức ăn gia súc. Khi đến điểm giao nhau với đường dân sinh thì D cho xe chuyển hướng qua đến phần đường bên phải của đường gom hướng Vĩnh Long – Cần Thơ thuộc xã Mỹ Hòa, thị xã Bình Minh, để ra Quốc lộ 1 nhưng không chú ý quan sát để nhường đường cho các xe đang lưu thông trên đường gom. Ngay lúc này, Lê Thanh G đang điều khiển xe máy biển số 64H1- 229.91 chở Bành Minh H ngồi sau lưu thông trên đường gom hướng đi Vĩnh Long – Cần Thơ thì bị xe ô tô của D điều khiển va chạm vào gây tai nạn. Hậu quả: Lê Thanh G tử vong, Bành Minh H bị thương nhẹ; xe ô tô tải và xe máy hư hỏng nhẹ. Nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn là do Nguyễn Quốc D “không chú ý quan sát để nhường đường trước khi chuyển hướng”. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc D đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy; Bị cáo Nguyễn Quốc D có giấy phép lái xe hạng B2 đủ điều kiện điều khiển xe ô tô tải biển số 66C - 073.82 theo quy định. Tại thời điểm xảy ra tai nạn bị cáo đang sử dụng giấy phép lái xe đã hết hạn, giấy cử đã hết hạn vào ngày 26/8/2021, đến ngày 07/10/2021 mới được cấp đổi giấy phép lái xe. Tuy nhiên, đây chỉ là lỗi vi phạm hành chính được xử lý theo quy định tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 13/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021, nên vẫn được xem xét thuộc trường hợp có giấy phép lái xe.

Đối với Lê Thanh G điều khiển xe không giảm tốc độ khi đến đoạn đường bị che khuất tầm nhìn là chốt kiểm soát dịch Covid -19, hành vi của Giang đã vi phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ năm 2008 về người lái xe phải tuân thủ quy định về tốc độ xe chạy trên đường, được hướng dẫn chi tiết tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao

thông vận tải, quy định “Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn trong các trường hợp, tầm nhìn bị che khuất. Hành vi trên của G chỉ là có một phần lỗi, không phải nguyên nhân dẫn đến tai nạn.

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông gây hậu quả nghiêm trọng, làm chết một người. Bị cáo điều khiển xe ô tô tải “không chú ý quan sát để nhường đường trước khi chuyển hướng”; bị hại Giang cũng có một phần lỗi là “điều khiển xe máy không giảm tốc độ khi đến đoạn đường bị che khuất tầm nhìn”.

Trong tình hình hiện nay, tai nạn giao thông, ngày càng trở nên nghiêm trọng, phức tạp, là vấn nạn nhức nhối của xã hội. Đảng, Nhà nước và nhân dân đã có nhiều hình thức tuyên truyền, giáo dục qua nhiều năm, bằng nhiều biện pháp, nhưng vẫn còn một bộ phận chưa có ý thức. Phía bị cáo thì không góp sức thực hiện theo tinh thần đó mà đi ngược lại. Do đó, đối với bị cáo cần phải có mức hình phạt nghiêm nhằm răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên khi lượng hình cần xem xét đến một số tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục toàn bộ hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo chưa có tiền án; Thời gian tại ngoại không có vi phạm gì; gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo nên bị cáo được xem xét giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Mặt khác, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi thường trú ổn định nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ đảm bảo giáo dục và phòng ngừa chung; Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Giữa bị cáo với ông Lê Minh T là người đại diện cho ông Lê Thành D tự nguyện thỏa thuận mức bồi thường tổng số tiền là: 210.000.000đồng (hai trăm mười triệu đồng). Trong đó chị Lê Thị Ngọc T và bà Nguyễn Thị T nhận 60.000.000đồng; ông Lê Minh T là người đại diện cho ông Lê Thành D nhận 150.000.000đồng xong. Gia đình bị hại không có yêu cầu gì thêm, nên không đặt ra xem xét.

- Đối với bà Huỳnh Thị Út C: Hiện không rõ địa chỉ, tại phiên Tòa người nhà cũng không biết hiện đang ở đâu. Dành riêng cho bà Huỳnh Thị Út C một vụ kiện dân sự khác về yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, nếu có yêu cầu.

- Đối với Bành Minh H, là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án, sau khi tai nạn xảy ra chỉ bị thương nhẹ, xe của H chỉ bị hư hỏng nhẹ nên yêu cầu D bồi thường số tiền 5.000.000đồng là chi phí sửa chữa xe, D đã bồi thường xong nên anh không yêu cầu gì thêm.

- Đối với xe ô tô tải biển số 66C-073.82 có tham gia bảo hiểm của Cty bảo hiểm Bảo Việt Đồng Tháp. Ông Nguyễn Văn N là chủ phương tiện, có văn bản ý kiến đề ông tự liên hệ với Cty bảo hiểm để yêu cầu mức bồi thường theo quy định. Dành riêng cho ông Nguyễn Văn N một vụ kiện dân sự khác đối với Cty Bảo Hiểm Bảo Việt Đồng Tháp nếu không thỏa thuận được và có yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí hình sự: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Lời đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Lê Thành D đề nghị trả hồ sơ điều tra bổ sung vì trong quá trình điều tra, cơ quan điều tra trả lại tài sản là ô tô tải biển số 66C- 073.82 không đúng đối tượng, không có bản kê chi phí sửa chữa ô tô tải, quy trình cấp lại giấy phép lái xe cho bị cáo là sai. Xét lời đề nghị là không có căn cứ chấp nhận. Bởi các lẽ; Ông Nguyễn Văn N là cha ruột của bị cáo ở chung gia đình, việc ông N giao xe cho bị cáo sử dụng là lâu dài và thường xuyên; Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho ông Nguyễn Văn N, tuy nhiên do bị cáo D đại diện gia đình nhận là phù hợp theo quy định. Đối với việc cấp lại giấy phép lái xe cho bị cáo là thủ tục hành chính nên không xem xét trong vụ án này. Ngoài ra, tại phiên Tòa ông Lê Minh T có ý kiến đề nghị và yêu cầu bị cáo Dũng phải cấp dưỡng cho con của chị Trần Thị Kim T mỗi tháng bằng số tiền 1.490.000đồng cho đến khi tròn 18 tuổi. Vì ông Thuận cho rằng Tuyên là vợ của bị hại và con mới sinh là con của T và G. Xét yêu cầu là không có căn cứ; Bị hại G và chị T không phải là vợ chồng, không có đăng ký kết hôn, chị T là mẹ của đứa trẻ cũng không có yêu cầu gì.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc D: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm. Được tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 13/5/2022.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc D cho Ủy ban nhân dân xã AK, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp để giám sát, giáo dục.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Quốc D thay đổi nơi cư trú sẽ thực hiện theo Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

- Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2/Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo về việc tự nguyện bồi thường tổng số tiền là: 210.000.000đồng (hai trăm mười triệu đồng). Cho gia đình bị hại. Trong đó chị Lê Thị Ngọc T và bà Nguyễn Thị T nhận 60.000.000đồng xong; Ông Lê Minh T là người đại diện theo ủy quyền cho ông Lê Thành D nhận 150.000.000đồng xong. Không có yêu cầu gì thêm, không xem xét.

- Dành riêng cho ông Nguyễn Văn N một vụ kiện dân sự khác đối với Cty bảo hiểm Bảo Việt Đồng Tháp nếu các bên không thỏa thuận được.

- Dành riêng cho bà Huỳnh Thị Út C một vụ kiện dân sự khác về yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần, nếu có yêu cầu.

3/Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

4/Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc D nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (*mười lăm*) ngày được tính kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- Chi cục THADS TX Bình Minh;
- CQĐT Công an TX Bình Minh;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Trương Minh Thiết